TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày : 30/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nga

2. Ông Hồ Bạch Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Chuẩn – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện C tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai, bằng hình thức trực tuyến tại 2 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử A, trụ sở Tòa án nhân dân Huyện C, TP. Hồ Chí Minh có mặt gồm có Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh có mặt bị cáo, lực lượng bảo vệ phiên tòa thuộc Đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an Huyện C đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 với bị cáo:

Võ Văn N (Tên gọi khác: Méo), sinh năm 1983, Nơi sinh: thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 2/78 tổ 3, ấp Đ, xã L, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Tổ 11, ấp Đ, xã L, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam, Tôn giáo: Phật, Quốc tịch: Việt Nam, Con ông: Võ Văn L (đã chết) và bà: Lê Thị C, sinh năm: 1964; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1986; Con: Võ Minh T, sinh năm: 2012; Anh, chị, em: Có 01 người anh sinh năm: 1982; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Công an xã L ra Quyết định số 0030413/QĐ-XPVPHC ngày 16/3/2018 với nội dung xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ủy ban nhân dân xã L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 10/9/2019. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 23/5/2022 đến nay và có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Thành U, sinh năm: 1947 (vắng mặt)

HKTT: 2/78 tổ 3 ấp Đ, xã L, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1986 (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

HKTT: 2/78 tổ 3 ấp Đ, xã L, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở: Tổ 11, ấp Đ, xã L, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Ông Nguyễn Tấn Vũ và ông Nguyễn Minh Tấn – Cán bộ chiến sĩ thuộc Nhà tạm giữ Huyện C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/5/2022, Võ Văn N điều khiển xe mô tô biển số 51F1-2821 đi từ xã L, Huyện C đến Quận 4 để mua ma túy về sử dụng. Võ Văn N đi đến khu vực chân cầu Tân Thuận, Quận 4 gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch mua 01 gói ma túy loại Heroine với số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua xong Võ Văn N cầm ma túy trong lòng bàn tay rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, Võ Văn N đang điều khiển xe lưu thông trên đường D, thuộc tổ 2 ấp L, xã L, Huyện C thì bị Công an Huyện C kiểm tra phát hiện Võ Văn N đang tàng trữ 01 gói nylon bên ngoài được quấn băng keo màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa về trụ sở làm việc.

Kết luận giám định số 2958/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh như sau: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9082 g, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Võ Văn N khai nhận mục đích mua ma túy về để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Võ Văn N đã từng mua ma túy của người phụ nữ nói trên 02 đến 03 lần, mỗi lần từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nylon bên ngoài được quấn băng keo màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng ở thể rắn, có khối lượng 0,9082 gam, loại Heroine. Sau khi phục vụ giám định khối lượng còn lại là 0,8805 gam.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 51F1-2821 (đã qua sử dụng).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại izi 200, màu đen đã qua sử dụng.

Vật chứng là ma túy nói trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự Huyện C theo quyết định chuyển vật chứng số 13 ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện C.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-H.CG ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện C truy tố bị cáo Võ Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý tịch thu tiêu hủy 01 gói được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên đối tượng Võ Văn N, ghi tên Vũ Xuân Q và hình dấu Công an xã L, bên trong có 01 gói nylon được quấn băng keo màu xanh chứa ma túy Heroine ở thể rắn, khối lượng 0,8805 gam.

Bị cáo Võ Văn N thừa nhận hành vi như cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Lời nói sau cùng bị cáo biết mình có lỗi với vợ con nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành U có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa do ông đã nhận được lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu, khiếu nại nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N khai nhận chiếc xe moto mà bị cáo N sử dụng khi bị bắt là của ông U – cha ruột của bà. Ông U đã nhận lại tài sản nên bà cũng không có yêu cầu, khiếu nại nào khác. Tại phiên tòa bà N không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thủ tục tố tụng:

Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện C, Viện kiểm sát nhân dân Huyện C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được cũng như diễn biến tại phiên tòa. Từ đó có cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 20/5/2022, tại khu vực đường D, thuộc tổ 2, ấp L, xã L, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Văn N có hành vi tàng trữ trái

phép 01 gói ma túy loại Heroine ở thể rắn, khối lượng qua giám định là 0,9082gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện C truy tố bị cáo Võ Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Võ Văn N đã đủ 18 tuổi, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật. Vì sự nuông chiều ham muốn của bản thân, xem thường pháp luật nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, thể hiện lối sống không lành mạnh, sa đà vào tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không chấp hành quyết định số 0030413/QĐ-XPVPHC ngày 16/3/2018 của Công an xã L xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 10/9/2019. Bị cáo thuộc đối tượng nghiện nặng, lâu năm, không tự mình cắt cơn, từ bỏ ma túy được.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét nhân thân của bị cáo và khả năng tự cải tạo giáo dục của bị cáo; Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội để nhằm mục đích giáo dục, răn đe để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên đối tượng Võ Văn N, ghi tên Vũ Xuân Q (phó trưởng công an xã), hình dấu công an xã L, Huyện C, bên trong có 01 (một) gói nylon được quấn băng keo màu xanh, có chứa chất bột màu trắng ở thể rắn, có khối lượng 0,8805g, loại Heroine là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô biển số 51F1-2821 (đã qua sử dụng) là của ông Nguyễn Thành U, sinh năm: 1947, HKTT: 2/78 tổ 3 ấp Đ, xã L, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 02 tháng trước ngày N bị bắt, ông U cho vợ N là chị Nguyễn Thị N mượn để làm phương tiện đi lại. Việc N sử dụng vào việc phạm tội ông U, chị N hoàn toàn không biết.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại izi 200, màu đen đã qua sử dụng, là tài sản riêng của Võ Văn N, không sử dụng vào việc phạm tội.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Thành U xe moto và trả lại cho Võ Văn N điện thoại di động nêu trên là đúng quy định.

[5] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người phụ nữ đã nhiều lần bán ma túy cho Võ Văn N do không xác định địa chỉ, lai lịch cụ thể nên không triệu tập tham gia tố tụng, không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Võ Văn N thuộc diện hộ nghèo có mã số 27679040889HN nên thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Văn N: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên đối tượng Võ Văn N, ghi tên Vũ Xuân Q (phó trưởng công an xã), hình dấu công an xã L, Huyện C, bên trong có 01 (một) gói nylon được quấn băng keo màu xanh, có chứa chất bột màu trắng ở thể rắn, có khối lượng 0,8805g, loại Heroine.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận :
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an H. C;
- VKSND H. C;
- THADS H. C;
- UBND xã L;
- PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu: vp,hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Minh

Nơi nhận :
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an H. Cần Giờ;
- VKSND H. Cần Giờ;
- THADS H. Cần Giờ ;
- UBND xã L;
- PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu: vp,hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Minh